

Mường Nhé, ngày 29 tháng 7 năm 2024

Số: 01/2024/QĐCNHGT-TA

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của người khởi kiện bà Phạm Thị Thanh Th; người bị kiện bà Lò Thị Th và ông Lò Mai Ph.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tiền của người khởi kiện bà Phạm Thị Thanh Th;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp hợp đồng vay tiền của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Phạm Thị Thanh Th, sinh năm 1985; nơi cư trú: t, phường Th, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Người bị kiện: Bà Lò Thị Th, sinh năm 1991 và ông Lò Mai Ph, sinh năm 1989; nơi cư trú: T, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ gốc, các khoản vay như sau:

- Ngày 26/9/2018 vay số tiền 10.000.000 đồng.

- Ngày 14/7/2019 vay số tiền 5.000.000 đồng.

- Ngày 25/12/2019 vay số tiền 25.000.000 đồng.

- Ngày 26/02/2020 vay số tiền 80.000.000 đồng.

- Ngày 26/4/2020 vay số tiền 25.000.000 đồng.
- Ngày 02/5/2020 vay số tiền 6.000.000 đồng.

Tổng số tiền gốc mà bà Lò Thị Th và ông Lò Mai Ph đã vay của bà Phạm Thị Thanh Th là 151.000.000 đồng (*Một trăm lăm mươi một triệu đồng*).

2. Về tiền lãi: Cụ thể số tiền lãi đối với các khoản tiền gốc vay như sau:

- Đối với khoản vay 10.000.000 đồng, lãi từ ngày 26/9/2018 đến 30/6/2024 (69 tháng), lãi là: 11.400.000 đồng.
- Đối với khoản vay 5.000.000 đồng, lãi từ ngày 14/7/2019 đến 30/6/2024 (59 tháng), lãi là: 4.900.000 đồng.
- Đối với khoản vay 25.000.000 đồng, lãi từ ngày 25/12/2019 đến 30/6/2024 (54 tháng), lãi là: 22.400.000 đồng.
- Đối với khoản vay 80.000.000 đồng, lãi từ ngày 26/02/2020 đến 30/6/2024 (52 tháng), lãi là: 69.000.000 đồng.
- Đối với khoản vay 25.000.000 đồng, lãi từ ngày 26/4/2020 đến 30/6/2024 (50 tháng), lãi là: 20.700.000 đồng.
- Đối với khoản vay 6.000.000 đồng, lãi từ ngày 02/5/2020 đến 30/6/2024 (49 tháng), lãi là: 4.900.000 đồng.

Tổng số tiền lãi của các khoản vay là 133.300.000 đồng, bà Th nhất trí làm tròn thành 133.000.000 đồng. Bà Th và ông Ph đã trả cho bà Th số tiền lãi là 22.000.000 đồng, do vậy số tiền lãi còn lại là 111.000.000 đồng (*Một trăm mười một triệu đồng*).

Như vậy, tổng số tiền gốc và tiền lãi bà Th và ông Ph phải trả cho bà Th là: 151.000.000 đồng + 111.000.000 đồng = 262.000.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi hai triệu đồng*).

3. Về phương thức và thời hạn trả nợ: Bà Lò Thị Th và ông Lò Mai Ph sẽ trả số tiền gốc và tiền lãi là 262.000.000 đồng cho bà Phạm Thị Thanh Th chia làm 04 lần:

Lần 01: Ngày 31 tháng 12 năm 2024, trả 65.500.000 đồng (*Sáu mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Lần 02: Ngày 30 tháng 6 năm 2025 trả 65.500.000 đồng (*Sáu mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Lần 03: Ngày 31 tháng 12 năm 2025, trả 65.500.000 đồng (*Sáu mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Lần 04: Ngày 30 tháng 6 năm 2026, trả 65.500.000 đồng (*Sáu mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án không thi hành án hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi hành thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất qui định tại

Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về các vấn đề khác: Không.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

*Nơi nhận:*

- Phòng KTNV - THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Nhung**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Giao nhận quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án**

Hồi .... giờ .... Phút, ngày ..... tháng ..... năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Chúng tôi gồm có:

Người giao: Bà Vi Tố uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Người nhận: Bà Phạm Thị Thanh Thủy, sinh năm 1985; Địa chỉ: 68B, tổ 5, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Là người khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tiền.

Đã tiến hành việc giao nhận quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số ...../2024/QĐCNTT ngày ...../...../2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Ý kiến của người nhận sau khi nhận Quyết định:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Biên bản kết thúc vào hồi .... giờ .... phút cùng ngày.

**NGƯỜI GIAO**

**NGƯỜI NHẬN**

**Vi Tô Uyên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Giao nhận quyết định công nhận  
sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án**

Hồi .... giờ .... phút, ngày ..... tháng ..... năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mùong Nhé, tỉnh Điện Biên.

Chúng tôi gồm có:

Người giao: Bà Vi Tô Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mùong Nhé, tỉnh Điện Biên.

Người nhận: Bà Lò Thị Thương, sinh năm 1991; Địa chỉ: Tổ dân cư số 02, xã Mùong Nhé, huyện Mùong Nhé, tỉnh Điện Biên. Là người bị kiện theo đơn khởi kiện của bà Phạm Thị Thanh Thủy về việc tranh chấp hợp đồng vay tiền.

Đã tiến hành việc giao nhận quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số ...../2024/QĐCNTT ngày ...../...../2024 của Tòa án nhân dân huyện Mùong Nhé, tỉnh Điện Biên.

Ý kiến của người nhận sau khi nhận Quyết định:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Biên bản kết thúc vào hồi .... giờ .... phút cùng ngày.

**NGƯỜI GIAO**

**NGƯỜI NHẬN**

**Vi Tố Uyên**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Giao nhận quyết định canh nhận thuận tình ly hôn  
và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án**

Hồi .... giờ .... phút, ngày ..... tháng ..... năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Chúng tôi gồm có:

Người giao: Bà Vi Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Người nhận: Ông Pờ Go Loòng - Hòa giải viên.

Đã tiến hành việc giao nhận quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số ...../2024/QĐCNTT ngày ...../...../2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Ý kiến của người nhận sau khi nhận Quyết định:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Biên bản kết thúc vào hồi .... giờ .... phút cùng ngày.

**NGƯỜI GIAO**

**NGƯỜI NHẬN**

**Vi Tố Uyên**

**Pò Go Lòng**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Giao nhận quyết định công nhận  
sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án**

Hồi .... giờ .... phút, ngày ..... tháng ..... năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mùong Nhé, tỉnh Điện Biên.

Chúng tôi gồm có:

Người giao: Bà Vi Tố Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mùong Nhé, tỉnh Điện Biên.

Người nhận: Ông Lò Mai Phong; Địa chỉ: Tổ dân cư số 02, xã Mùong Nhé, huyện Mùong Nhé, tỉnh Điện Biên. Là người bị kiện theo đơn khởi kiện của bà Phạm Thị Thanh Thủy về việc tranh chấp hợp đồng vay tiền.

Đã tiến hành việc giao nhận quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại tòa án số ...../2024/QĐCNTT ngày ...../...../2024 của Tòa án nhân dân huyện Mùong Nhé, tỉnh Điện Biên.

Ý kiến của người nhận sau khi nhận Quyết định:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Biên bản kết thúc vào hồi .... giờ .... phút cùng ngày.

**NGƯỜI GIAO**

**NGƯỜI NHẬN**

**Vi Tố Uyên**